

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁT TIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~1675~~ 1675/UBND-VP

Cát tiên, ngày 17 tháng 10 năm 2023

V/v triển khai rà soát, xử lý nợ của khách hàng vay vốn đi khỏi nơi cư trú theo hướng dẫn của Ngân hàng Chính sách xã hội

Kính gửi:

- Các tổ chức Chính trị – Xã hội huyện;
- Các cơ quan, đơn vị: Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Tư pháp, Công an huyện, Chi cục thuế Khu vực Đạ Huoai Đạ Tẻh - Cát Tiên, Bảo hiểm xã hội huyện;
- Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện;
- UBND các xã, thị trấn.

Thực hiện Văn bản số 8864/UBND-TH3 ngày 12/10/2023 của UBND tỉnh về việc triển khai rà soát, xử lý nợ của khách hàng vay vốn đi khỏi nơi cư trú theo hướng dẫn của Ngân hàng Chính sách xã hội.

Ủy ban nhân dân huyện có ý kiến như sau:

1. Giao Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện:

- Tham mưu Ban đại diện Hội đồng quản trị Ngân hàng chính sách xã hội huyện chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Hướng dẫn số 7399/HD-NHCS ngày 12/9/2023 của Ngân hàng Chính sách xã hội chi nhánh tỉnh Lâm Đồng về việc rà soát, xử lý nợ của khách hàng vay vốn bỏ đi khỏi nơi cư trú; đồng thời, đưa vào chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm của Ban đại diện.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức thực hiện hiệu quả công tác rà soát, xử lý nợ của khách hàng vay vốn bỏ đi khỏi nơi cư trú theo đúng quy định tại Hướng dẫn số 7399/HD-NHCS ngày 12/9/2023 của Ngân hàng Chính sách xã hội chi nhánh tỉnh Lâm Đồng.

2. Đề nghị các cơ quan, đơn vị: Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Tư pháp, Công an huyện, Chi cục thuế Khu vực Đạ Huoai - Đạ Tẻh - Cát Tiên, Bảo hiểm xã hội huyện và các các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác căn cứ chức năng, nhiệm vụ tích cực phối hợp hỗ trợ Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện thực hiện việc rà soát, xử lý nợ của khách hàng vay vốn bỏ đi khỏi nơi cư trú theo Hướng dẫn nêu trên của Ngân hàng Chính sách xã hội chi nhánh tỉnh Lâm Đồng nhằm nâng cao chất lượng tín dụng chính sách và bảo toàn nguồn vốn tín dụng chính sách.

3. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị có liên quan phối

hợp với Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện triển khai thực hiện rà soát xử lý nợ xấu khách hàng vay vốn đi khỏi nơi cư trú theo Hướng dẫn của Ngân hàng Chính sách xã hội chi nhánh tỉnh Lâm Đồng và chủ động tháo gỡ những khó khăn theo thẩm quyền.

(Kèm kèm Văn bản số 7739/HD-NHCS ngày 12/09/2023 của Ngân hàng Chính sách xã hội)./. *Tal*

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND huyện;
- Như trên;
- CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, Ha.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Cao Trí

Số: 151/NHCS-TTr

Cát Tiên, ngày 17 tháng 10 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị bố trí bổ sung Nguồn vốn uỷ thác
để triển khai cho vay đối với các hộ gia đình tham gia
Dự án phát triển chăn nuôi Bò sữa trên địa bàn huyện Cát Tiên

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân huyện Cát Tiên,
- Phòng Tài chính - kế hoạch huyện.

Thực hiện theo Quyết định số 529/QĐ-UBND ngày 19/5/2022 về việc ban hành Đề án phát triển chăn nuôi Bò sữa trên địa bàn huyện Cát Tiên giai đoạn 2022 – 2025 và định hướng đến năm 2030 của UBND huyện, thời gian qua Phòng giao dịch NHCSXH huyện đã tranh thủ các nguồn từ Trung ương và địa phương để giải ngân đáp ứng nhu cầu về vốn cho các hộ gia đình tham gia Dự án đã nhập bò trong đợt 1 và đợt 2 năm 2023.

Dự kiến trong khoảng thời gian từ tháng 10 đến hết tháng 12 năm 2023, toàn huyện có 09 hộ gia đình tham gia Dự án và nhập bò giống về với số lượng 151 con, giá thành bình quân 01 con bò sữa là 80.000.000 đồng, tổng mức chi phí nhập 151 con là 12.080.000.000 đ (*Mười hai tỷ không trăm tám mươi triệu đồng*), trong đó nguồn vốn cho vay từ NHCSXH là 20% với số vốn là 2.416.000.000 đ (*Hai tỷ bốn trăm mười sáu triệu đồng*).

Đến ngày 17/10/2023, Phòng giao dịch NHCSXH huyện đã tranh thủ các nguồn và các khoản vay đến hạn thu về để giải ngân cho các cá nhân, hộ gia đình tham gia thực hiện Dự án là 1.216.000.000 đ (*Một tỷ hai trăm mười sáu triệu đồng*), như vậy số vốn còn thiếu để giải ngân cho các hộ là 1.200.000.000 đ (*Một tỷ hai trăm triệu đồng*).

Phòng giao dịch NHCSXH huyện kính Báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, Phòng Tài chính - kế hoạch huyện về thực trạng nguồn vốn hiện có đáp ứng cho vay các hộ tham gia Dự án; đồng thời kính trình Ủy ban nhân dân huyện xem xét cân đối chuyển bổ sung thêm với số tiền 1.200.000.000 đ (*Một tỷ hai trăm triệu đồng*) uỷ thác qua NHCSXH huyện, để đơn vị có cơ sở triển khai cho vay 100% các hộ tham gia Dự án.

Phòng giao dịch NHCSXH huyện Cát Tiên kính trình!

Nơi gửi:

- Ủy ban nhân dân huyện (b/c);
- Phòng Tài chính kế hoạch huyện;
- Lưu.



**NGÂN HÀNG
CHÍNH SÁCH XÃ HỘI**

Số: **7399** /HD-NHCS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày **12** tháng 9 năm 2023

HƯỚNG DẪN

Rà soát, xử lý nợ của khách hàng vay vốn đi khỏi nơi cư trú

Căn cứ Nghị định số 78/2022/NĐ-CP ngày 04/10/2022 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác;

Căn cứ Quyết định số 16/2003/QĐ-TTg ngày 22/01/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Điều lệ và hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH);

Để rà soát và xử lý kịp thời đối với những khách hàng vay vốn còn dư nợ tại NHCSXH đi khỏi nơi cư trú chưa thực hiện nghĩa vụ trả nợ vốn vay; Tổng Giám đốc NHCSXH hướng dẫn việc rà soát, xử lý nợ của khách hàng vay vốn đi khỏi nơi cư trú như sau:

1. XÁC ĐỊNH KHÁCH HÀNG ĐI KHỎI NƠI CƯ TRÚ

1. Khách hàng vay vốn đi khỏi nơi cư trú

Khách hàng vay vốn đi khỏi nơi cư trú theo văn bản này là trường hợp người đại diện đứng tên vay vốn và tất cả các thành viên còn lại trong hộ gia đình không còn sinh sống tại xã, phường, thị trấn nơi người đó tạm trú/thường trú khi vay vốn, đang còn dư nợ gốc, lãi tại NHCSXH.

2. Khách hàng phải rà soát, xử lý nợ khi đi khỏi nơi cư trú

Khách hàng phải rà soát, xử lý nợ theo văn bản này là khách hàng vay vốn đi khỏi nơi cư trú liên tục từ 03 tháng trở lên và không phát sinh giao dịch với ngân hàng thời gian từ 03 tháng trở lên.

3. Xác định khách hàng đi khỏi nơi cư trú

a) Tổ trưởng Tổ Tiết kiệm và vay vốn (TK&VV) chịu trách nhiệm thường xuyên theo dõi, giám sát và thông báo kịp thời những trường hợp tổ viên trong Tổ TK&VV thay đổi nơi cư trú.

- Khi phát hiện khách hàng vay vốn đang làm thủ tục đi khỏi nơi cư trú, Tổ trưởng Tổ TK&VV có trách nhiệm báo cáo Trường thôn/ấp/bản/tổ dân phố/khu phố/... (sau đây gọi chung là Trường thôn), tổ chức chính trị - xã hội (CT-XH) nhận ủy thác cấp xã phối hợp với các đơn vị có liên quan thuộc Ủy ban nhân dân (UBND) cấp xã để giám sát, có biện pháp xử lý thu hồi nợ.

- Đối với khách hàng phải rà soát, xử lý nợ khi đi khỏi nơi cư trú, Tổ trưởng Tổ TK&VV rà soát, lập Phiếu báo khách hàng vay vốn đi khỏi nơi cư trú (mẫu số

01/ĐKNCT đính kèm văn bản này) gửi UBND cấp xã, tổ chức CT-XH nhận ủy thác cấp xã, NHCSXH nơi cho vay.

b) Xác định khách hàng đi khỏi nơi cư trú

- Căn cứ Phiếu báo mẫu số 01/ĐKNCT, cán bộ tín dụng (CBTD) nhập thông tin khách hàng đi khỏi nơi cư trú lên hệ thống Thông tin báo cáo.

- NHCSXH nơi cho vay căn cứ số lượng khách hàng đi khỏi nơi cư trú trên địa bàn, phân công CBTD tổng hợp Danh sách khách hàng đi khỏi nơi cư trú trên địa bàn xã (theo mẫu số 02/ĐKNCT đính kèm văn bản này), phối hợp với tổ chức CT-XH nhận ủy thác cấp xã báo cáo, tham mưu Chủ tịch UBND cấp xã tổ chức cuộc họp đề rà soát, xác minh và bàn giải pháp xử lý đối với khách hàng vay vốn đi khỏi nơi cư trú từ 03 tháng trở lên trên địa bàn xã. Thành phần dự họp bao gồm: Chủ tịch UBND cấp xã (chủ trì), đại diện Công an xã, Tư pháp xã, Địa chính xã, tổ chức CT-XH nhận ủy thác cấp xã, Trưởng thôn, Tổ trưởng Tổ TK&VV, CBTD (làm thư ký cuộc họp),... Trước phiên họp 05 ngày làm việc, CBTD tham mưu Chủ tịch UBND cấp xã ký ban hành Giấy mời họp (tham khảo theo mẫu số 03/ĐKNCT đính kèm văn bản này) kèm theo Danh sách mẫu số 02/ĐKNCT để các thành phần dự họp theo chức năng, nhiệm vụ nghiên cứu, rà soát, cập nhật, bổ sung thông tin liên quan đến khách hàng vay vốn (nếu có) vào cột 09 mẫu số 02/ĐKNCT.

- Tại cuộc họp, CBTD căn cứ thông tin được các thành phần dự họp cập nhật, bổ sung (nếu có) trên Danh sách mẫu số 02/ĐKNCT, lập Biên bản rà soát, xác nhận khách hàng vay vốn đi khỏi nơi cư trú trên địa bàn xã (theo mẫu số 04/ĐKNCT đính kèm văn bản này), danh sách khách hàng đi khỏi nơi cư trú (theo mẫu số 04a/ĐKNCT đính kèm văn bản này) và Biên bản rà soát, xác nhận khách hàng vay vốn đi khỏi nơi cư trú (theo mẫu số 05/ĐKNCT đính kèm văn bản này) đến từng khách hàng đối với các trường hợp: không có thông tin, có thông tin không cụ thể để trình các thành phần dự họp ký xác nhận. Đồng thời, lập Danh sách khách hàng đi khỏi nơi cư trú có thông tin địa chỉ cụ thể (theo mẫu 06/ĐKNCT đính kèm văn bản này) gửi tổ chức CT-XH nhận ủy thác cấp xã để thực hiện rà soát.

- Kết thúc cuộc họp, căn cứ kết quả rà soát trên mẫu 04a/ĐKNCT, CBTD cập nhật, bổ sung thông tin của khách hàng đi khỏi nơi cư trú lên hệ thống Thông tin báo cáo và tập hợp, lưu trữ đầy đủ bản gốc các mẫu số 01/ĐKNCT, 02/ĐKNCT, 03/ĐKNCT, 04/ĐKNCT, 04a/ĐKNCT, 05/ĐKNCT và 06/ĐKNCT.

II. RÀ SOÁT THÔNG TIN KHÁCH HÀNG ĐI KHỎI NƠI CƯ TRÚ

1. Đối với khách hàng có thông tin địa chỉ cụ thể

Bước 1: Trên cơ sở Danh sách khách hàng đi khỏi nơi cư trú có địa chỉ cụ thể mẫu số 06/ĐKNCT, tổ chức CT-XH nhận ủy thác cấp xã cùng Tổ trưởng TK&VV trong thời hạn 15 ngày, thực hiện liên hệ khách hàng để rà soát và xác nhận kết quả vào cột số 09 mẫu số 06/ĐKNCT, cụ thể:

- Trường hợp liên hệ được khách hàng và khách hàng nhận nợ, cam kết tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ: xác nhận nội dung cam kết.

- Trường hợp không liên hệ được/liên hệ được nhưng khách hàng không cam kết, không nhận nợ: xác nhận nội dung cụ thể theo từng trường hợp.

Bước 2: Tổ chức CT-XH nhận ủy thác cấp xã tổng hợp kết quả rà soát vào Danh sách mẫu 06/ĐKNCT, báo cáo UBND cấp xã và gửi NHCSXH nơi cho vay. Đối với trường hợp không liên hệ được/liên hệ được nhưng khách hàng không cam kết, không nhận nợ, NHCSXH nơi cho vay phân công CBTD báo cáo, tham mưu Chủ tịch UBND cấp xã mời các thành phần liên quan như đã nêu tại điểm b khoản 3 Mục I văn bản này, lập Biên bản (theo mẫu số 05/ĐKNCT) đến từng khách hàng.

Bước 3: CBTD NHCSXH nơi cho vay tập hợp, lưu trữ đầy đủ bản gốc các mẫu số 05/ĐKNCT, mẫu 06/ĐKNCT và nhập lên hệ thống Thông tin báo cáo để xử lý theo hướng dẫn tại mục III văn bản này.

2. Đối với khách hàng không có thông tin địa chỉ/có thông tin địa chỉ không cụ thể

Bước 1: Căn cứ thông tin đã khai báo trên hệ thống Thông tin báo cáo, ngày 30/6 và 31/12 hằng năm, Ban Tín dụng Người nghèo tổng hợp Danh sách khách hàng đi khỏi nơi cư trú đề nghị hỗ trợ rà soát thông tin trên toàn quốc trình Tổng Giám đốc đề nghị các cơ quan liên quan hỗ trợ cung cấp thông tin làm cơ sở để NHCSXH thực hiện rà soát và xử lý nợ.

Bước 2: Trên cơ sở dữ liệu được các cơ quan liên quan cung cấp, Ban Tín dụng Người nghèo báo cáo, tham mưu Tổng Giám đốc:

- Chỉ đạo Trung tâm Công nghệ thông tin đồng bộ dữ liệu lên hệ thống Thông tin báo cáo.

- Chỉ đạo chi nhánh NHCSXH, Phòng giao dịch NHCSXH nơi khách hàng đang cư trú báo cáo Ban đại diện Hội đồng quản trị (HĐQT) NHCSXH cùng cấp chỉ đạo UBND cấp xã đề nghị Công an cấp xã rà soát, xác minh, tổng hợp Danh sách thông tin các công dân hiện đang sinh sống trên địa bàn có thông tin địa chỉ cụ thể gửi về UBND cấp xã. UBND cấp xã tiếp nhận và cung cấp danh sách cho NHCSXH nơi khách hàng đang cư trú. Căn cứ danh sách do UBND cấp xã cung cấp, NHCSXH nơi khách hàng đang cư trú chỉ đạo CBTD nhập thông tin của khách hàng lên hệ thống Thông tin báo cáo. Việc phối hợp rà soát và nhập thông tin khách hàng thực hiện trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày có văn bản chỉ đạo của Tổng Giám đốc.

Bước 3: NHCSXH nơi cho vay căn cứ dữ liệu do cơ quan liên quan cung cấp được cập nhật trên hệ thống Thông tin báo cáo, đề nghị hỗ trợ xử lý nợ đối với khách hàng có thông tin địa chỉ cụ thể theo hướng dẫn tại khoản 2 Mục III văn bản này.

III. XỬ LÝ NỢ ĐỐI VỚI KHÁCH HÀNG ĐI KHỎI NƠI CƯ TRÚ

1. Đối với khách hàng có thông tin địa chỉ cụ thể cam kết trả nợ cho NHCSXH theo rà soát của tổ chức CT-XH nhận ủy thác cấp xã:

Sau khi rà soát thông tin theo quy định tại khoản 1 Mục II văn bản này, tổ chức CT-XH nhận ủy thác cấp xã và Tổ trưởng Tổ TK&VV đề nghị khách hàng trả nợ (gốc, lãi), tiếp tục tham gia gửi tiền gửi tổ viên Tổ TK&VV. Đồng thời hướng dẫn khách hàng các hình thức trả nợ như: chuyển khoản trả nợ, đến trực tiếp NHCSXH nơi khách hàng đang cư trú để thực hiện trả nợ (gốc, lãi), về địa phương trả nợ trực tiếp tại NHCSXH nơi cho vay/Điểm giao dịch xã nơi vay vốn.

Trường hợp khách hàng không thực hiện đúng các nội dung đã cam kết, tổ chức CT-XH nhận ủy thác cấp xã báo cáo UBND cấp xã và NHCSXH nơi cho vay, NHCSXH nơi cho vay phân công CBTD tham mưu Chủ tịch UBND cấp xã mời các thành phần liên quan như đã nêu tại điểm b khoản 3 Mục I văn bản này, lập Biên bản (theo mẫu số 05/ĐKNCT) đến từng khách hàng, nhập lên hệ thống Thông tin báo cáo và gửi văn bản đề nghị hỗ trợ đến NHCSXH nơi khách hàng đang cư trú xử lý theo hướng dẫn tại khoản 2 Mục III văn bản này.

2. Đối với khách hàng có thông tin địa chỉ cụ thể đề nghị hỗ trợ xử lý nợ

Bước 1: Tại NHCSXH nơi cho vay.

NHCSXH nơi cho vay căn cứ dữ liệu được cập nhật trên hệ thống Thông tin báo cáo, gửi văn bản đề nghị hỗ trợ xử lý nợ của khách hàng đi khỏi nơi cư trú (theo mẫu số 07/ĐKNCT đính kèm văn bản này) kèm danh sách khách hàng đề nghị hỗ trợ xử lý nợ có địa chỉ cụ thể (theo mẫu số 08/ĐKNCT đính kèm văn bản này) đến NHCSXH nơi khách hàng đang cư trú (sau đây gọi là NHCSXH nơi hỗ trợ). Đồng thời khai báo lên hệ thống Thông tin báo cáo các thông tin đề nghị hỗ trợ gồm: khách hàng đề nghị hỗ trợ, NHCSXH nơi hỗ trợ, ngày hiệu lực, số văn bản đề nghị hỗ trợ. Thời gian đề nghị hỗ trợ được quy định cụ thể như sau:

- Trường hợp thông tin do cơ quan chức năng liên quan cung cấp: thực hiện trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày thông tin của khách hàng được cập nhật trên hệ thống Thông tin báo cáo theo hướng dẫn tại bước 2 khoản 2 Mục II văn bản này.

- Trường hợp khách hàng có thông tin địa chỉ cụ thể nhưng tổ chức CT-XH không liên hệ được với khách hàng/liên hệ được nhưng khách hàng không nhận nợ, không cam kết, không thực hiện theo cam kết: Thực hiện định kỳ hằng tháng.

Bước 2: Tại NHCSXH nơi hỗ trợ.

Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị hỗ trợ, NHCSXH nơi hỗ trợ thực hiện:

- Phân công CBTD tham mưu Chủ tịch UBND cấp xã thành lập Tổ hỗ trợ rà soát, xử lý nợ cấp xã (sau đây gọi là Tổ hỗ trợ) với thành phần: Chủ tịch UBND cấp xã (Tổ trưởng), Công an xã, Tư pháp xã, cán bộ UBND cấp xã, Trưởng thôn,

Công an viên/dân phòng thôn, CBTD NHCSXH, Tổ trưởng Tổ TK&VV, các thành phần khác do Chủ tịch UBND cấp xã quyết định. Nhiệm vụ của thành viên Tổ hỗ trợ do Chủ tịch UBND cấp xã phân công (tham khảo mẫu số 09/ĐKNCT đính kèm văn bản này). Tổ hỗ trợ tiến hành xử lý nợ và lập Biên bản xác nhận và xử lý nợ khách hàng đi khỏi nơi cư trú (theo mẫu số 10/ĐKNCT đính kèm văn bản này) đến từng khách hàng theo văn bản đề nghị của NHCSXH nơi cho vay, cụ thể như sau:

Trường hợp 01: Khách hàng nhận nợ và cam kết thực hiện nghĩa vụ trả nợ (gốc, lãi) cho NHCSXH nơi cho vay, Tổ hỗ trợ hướng dẫn các hình thức trả nợ:

+ Chuyển khoản trả nợ: Cung cấp tài khoản thu nợ của NHCSXH nơi cho vay/ tài khoản tiền gửi tổ viên của khách hàng (tài khoản 105) mở tại NHCSXH nơi cho vay để khách hàng chủ động trả nợ (thông tin trên mẫu số 08/ĐKNCT) và đề nghị khách hàng sau khi thực hiện giao dịch thành công gửi kết quả giao dịch trả nợ (chứng từ nếu chuyển khoản, hình ảnh kết quả giao dịch nếu chuyển tiền trên ứng dụng) cho Tổ hỗ trợ, Tổ hỗ trợ tổng hợp gửi NHCSXH nơi hỗ trợ lưu tại bộ phận tín dụng.

+ Trả nợ (gốc, lãi) tại NHCSXH nơi hỗ trợ.

+ Trả nợ (gốc, lãi) tại NHCSXH nơi cho vay/Điểm giao dịch xã nơi vay vốn.

Đối với trường hợp khách hàng nhận nợ và cam kết thực hiện nghĩa vụ trả nợ, Tổ hỗ trợ bàn giao Biên bản mẫu số 10/ĐKNCT cho Tổ trưởng Tổ TK&VV nơi khách hàng đang cư trú để Tổ trưởng Tổ TK&VV theo dõi, đôn đốc khách hàng thực hiện các nội dung đã cam kết.

Trường hợp 02: Khách hàng thuộc đối tượng xử lý nợ bị rủi ro theo quy định, Tổ hỗ trợ báo NHCSXH nơi hỗ trợ để phối hợp với NHCSXH nơi cho vay, hướng dẫn khách hàng hoặc thành viên hộ gia đình về NHCSXH nơi cho vay để đề nghị xem xét xử lý nợ rủi ro.

Trường hợp 03: Khách hàng có khả năng trả nợ nhưng chây ỳ, không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng, không thực hiện cam kết trả nợ, vi phạm các cam kết, ... Tổ hỗ trợ vận động, yêu cầu trả nợ. Nếu người vay tiếp tục không hợp tác thì phối hợp với NHCSXH nơi hỗ trợ, xác nhận về tình trạng cư trú, tài sản (nếu có) để thông báo NHCSXH nơi cho vay thực hiện khởi kiện theo quy định của pháp luật.

Trường hợp 04: Không liên hệ được với khách hàng (khách hàng đã chuyển đi nơi khác/không sinh sống tại địa chỉ cư trú mới/địa chỉ không chính xác/...), Tổ hỗ trợ thông báo NHCSXH nơi hỗ trợ để báo lại NHCSXH nơi cho vay tiếp tục đề nghị rà soát, tìm kiếm thông tin của khách hàng.

Trường hợp 05: Khách hàng không nhận nợ, không nhận nợ một phần, không/chưa cam kết trả nợ hoặc trường hợp khác...: Tổ hỗ trợ ghi nhận rõ sự việc, thu thập hồ sơ, tài liệu liên quan (nếu có) hoặc nguyên nhân cụ thể làm cơ sở để

NHCSXH nơi hỗ trợ phối hợp NHCSXH nơi cho vay tiếp tục xác minh nguyên nhân và có biện pháp xử lý phù hợp.

- Căn cứ kết quả xử lý nợ, NHCSXH nơi hỗ trợ chủ động cập nhật kết quả xử lý nợ theo các trường hợp tại khoản 2 Mục III văn bản này lên hệ thống Thông tin báo cáo đối với các món vay được đề nghị hỗ trợ.

3. Đối với khách hàng có khả năng trả nợ nhưng chây ỳ không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng, không thực hiện cam kết trả nợ: trên cơ sở Biên bản mẫu số 10/ĐKNCT, NHCSXH nơi cho vay thực hiện khởi kiện theo quy định của pháp luật.

4. Đối với trường hợp không xác định được địa chỉ cụ thể của khách hàng sau khi thực hiện rà soát thông tin tại Mục II hoặc khoản 2 Mục III tại văn bản này: NHCSXH nơi cho vay tiếp tục thực hiện theo điểm b khoản 3 Mục I tại văn bản này.

IV. KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG CHO TỔ HỖ TRỢ RÀ SOÁT XỬ LÝ NỢ CẤP XÃ

1. Kinh phí chi cho Tổ hỗ trợ

Mức và khoản mục chi trả kinh phí hoạt động của Tổ hỗ trợ được thực hiện theo Quy chế quản lý tài chính trong hệ thống NHCSXH từng thời kỳ. Mức chi trả hiện nay là 3% theo quy định tại tại tiết 3.9.1 điểm 3.9 khoản 3 Phần IV Mục II văn bản số 3358/NHCS-KTTC ngày 01/9/2016 của Tổng Giám đốc NHCSXH.

2. Thanh toán kinh phí chi cho Tổ hỗ trợ

Cuối mỗi quý/năm, NHCSXH nơi hỗ trợ thực hiện tập hợp hồ sơ thủ tục và thanh toán kinh phí cho Tổ hỗ trợ. Hồ sơ thanh toán gồm:

- Quyết định thành lập Tổ hỗ trợ rà soát, xử lý nợ cấp xã;
- Bảng tổng hợp kết quả thu nợ của khách hàng đi khỏi nơi cư trú đề nghị hỗ trợ (theo mẫu số 11/ĐKNCT đính kèm văn bản này) đến từng xã.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Ban nghiệp vụ tại Hội sở chính

a) Ban Tín dụng Người nghèo chủ trì:

- Tham mưu Tổng Giám đốc đề nghị các cơ quan liên quan kết nối, khai thác thông tin khách hàng vay vốn đi khỏi nơi cư trú phục vụ việc quản lý và xử lý nợ.

- Định kỳ 06 tháng/lần tổng hợp danh sách khách hàng vay vốn đi khỏi nơi cư trú, báo cáo Tổng Giám đốc đề xuất phối hợp với các cơ quan liên quan hỗ trợ xác nhận thông tin phục vụ việc quản lý và xử lý nợ.

- Phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin và các đơn vị trong hệ thống NHCSXH tiếp nhận, đồng bộ các thông tin được các cơ quan liên quan cung cấp và tham mưu Tổng Giám đốc để triển khai trên toàn hệ thống.

b) Ban Quản lý và xử lý nợ rủi ro chủ trì:

- Theo dõi kết quả thực hiện việc rà soát, xử lý nợ của các khách hàng vay vốn được đề nghị hỗ trợ trên hệ thống Thông tin báo cáo, tham mưu Tổng Giám đốc chỉ đạo chấn chỉnh đối với các đơn vị hỗ trợ chưa thực hiện kịp thời theo văn bản đề nghị của NHCSXH nơi cho vay.

- Định kỳ hằng quý tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai thực hiện và tham mưu Tổng Giám đốc chỉ đạo xử lý các khó khăn, vướng mắc khi thực hiện văn bản này.

- Phối hợp với các ban liên quan mô tả các chức năng khai báo, khai thác thông tin khách hàng vay vốn đi khỏi nơi cư trú, theo dõi, tổng hợp việc thu nợ, thu lãi của Tổ hỗ trợ, NHCSXH nơi hỗ trợ trên hệ thống Thông tin báo cáo phục vụ việc triển khai thực hiện văn bản này.

- Phối hợp với Ban Tổ chức cán bộ tham mưu Tổng Giám đốc việc hỗ trợ nhân sự đối với các địa phương có số lượng khách hàng vay vốn chuyển về cư trú trên địa bàn lớn.

c) Trung tâm Công nghệ thông tin chủ trì:

- Phối hợp với Ban Quản lý và xử lý nợ rủi ro và các ban liên quan xây dựng và vận hành các chức năng khai báo, khai thác thông tin khách hàng vay vốn đi khỏi nơi cư trú trên hệ thống Thông tin báo cáo phục vụ việc triển khai thực hiện văn bản này.

- Phối hợp với Ban Kế toán và quản lý tài chính và các ban liên quan xây dựng và vận hành các chức năng hỗ trợ tổng hợp, theo dõi việc thu nợ, thu lãi của Tổ hỗ trợ, NHCSXH nơi hỗ trợ; trích trả kinh phí cho Tổ hỗ trợ trên hệ thống Thông tin báo cáo.

- Hướng dẫn quy trình vận hành các chức năng hỗ trợ rà soát, xử lý nợ khách hàng đi khỏi nơi cư trú trên hệ thống Thông tin báo cáo, ứng dụng Quản lý tín dụng chính sách.

d) Ban Kế toán và quản lý tài chính chủ trì:

- Tham mưu hướng dẫn các đơn vị thực hiện quyết toán kinh phí cho NHCSXH nơi hỗ trợ khi quyết toán khoản tài chính hằng năm.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng chức năng hỗ trợ theo dõi, tổng hợp việc thu nợ, thu lãi của Tổ hỗ trợ, NHCSXH nơi hỗ trợ; định mức kinh phí, trích trả kinh phí cho Tổ hỗ trợ trên hệ thống Thông tin báo cáo; hạch toán kế toán các nghiệp vụ phát sinh liên quan.

đ) Ban Tổ chức cán bộ:

- Phối hợp với Ban Quản lý và xử lý nợ rủi ro tham mưu Tổng Giám đốc về việc hỗ trợ nhân sự, cơ chế chính sách đối với các địa phương có số lượng khách hàng vay vốn chuyển về cư trú trên địa bàn lớn.

- Theo dõi việc tổ chức triển khai, kết quả thực hiện của các đơn vị làm căn cứ đề tham mưu nhận xét, đánh giá xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với tập thể, cá nhân có liên quan.

e) Ban Thi đua - Khen thưởng theo dõi kết quả tổ chức triển khai, thực hiện của các đơn vị làm căn cứ đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong việc triển khai thực hiện văn bản này.

g) Ban Kiểm tra Kiểm soát nội bộ xây dựng, tham mưu Tổng Giám đốc nội dung, kế hoạch kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện văn bản này.

h) Các Ban chuyên môn nghiệp vụ và các đơn vị có liên quan theo chức năng nhiệm vụ chủ động tham mưu đề xuất với Tổng Giám đốc triển khai có hiệu quả văn bản này.

2. Chi nhánh NHCSXH các tỉnh, thành phố

- Báo cáo, tham mưu UBND cấp tỉnh có văn bản chỉ đạo Ban đại diện HĐQT NHCSXH cấp tỉnh, UBND cấp huyện, các sở ban ngành, các cơ quan liên quan hỗ trợ NHCSXH triển khai thực hiện hiệu quả văn bản này.

- Báo cáo, tham mưu Ban đại diện HĐQT NHCSXH cùng cấp chỉ đạo việc tổ chức triển khai văn bản này và đưa vào chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm của Ban đại diện HĐQT NHCSXH.

- Phối hợp với các tổ chức CT-XH nhận ủy thác các cấp để triển khai thực hiện và tổ chức tập huấn văn bản này, đồng thời tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn, vận động và kiểm tra giám sát.

- Đào tạo bồi dưỡng cán bộ, tăng cường công tác tuyên truyền, phát động thi đua trong việc triển khai thực hiện văn bản này.

- Đưa vào chương trình kiểm tra hằng năm hoặc kiểm tra đột xuất, tự kiểm tra việc tham mưu, tổ chức triển khai thực hiện văn bản này tại cơ sở.

- Chỉ đạo các đơn vị chủ động cập nhật thông tin rà soát, kết quả xử lý nợ của khách hàng đi khỏi nơi cư trú và nhập lên hệ thống Thông tin báo cáo để quản lý, thống kê, theo dõi.

- Giám đốc chi nhánh NHCSXH các tỉnh, thành phố chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc trong việc tổ chức triển khai, thực hiện văn bản này. Định kỳ hàng quý, chi nhánh NHCSXH các tỉnh, thành phố tổng hợp kết quả tham mưu, tổ chức triển khai thực hiện, đề xuất khó khăn vướng mắc, báo cáo Tổng Giám đốc (qua Ban Quản lý và xử lý nợ rủi ro trước ngày 25 của tháng cuối quý).

3. Phòng giao dịch NHCSXH cấp huyện, Hội sở chi nhánh

a) Đối với NHCSXH nơi cho vay

- Tham mưu Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH cùng cấp chỉ đạo Chủ tịch UBND cấp xã - thành viên Ban đại diện trong việc chỉ đạo tổ chức CT-XH

nhận ủy thác cấp xã, Trưởng thôn, Tổ trưởng Tổ TK&VV thường xuyên rà soát, xử lý nợ của khách hàng đi khỏi nơi cư trú theo hướng dẫn tại văn bản này.

- Tổ chức triển khai, hướng dẫn nội dung văn bản này đến UBND cấp xã, các ban, ngành liên quan, tổ chức CT-XH nhận ủy thác, Tổ trưởng Tổ TK&VV, Trưởng thôn để triển khai hiệu quả văn bản này.

- Chỉ đạo CBTD theo dõi địa bàn chủ động rà soát, cập nhật thông tin của khách hàng vay vốn đi khỏi nơi cư trú lên hệ thống Thông tin báo cáo và tham mưu các biện pháp xử lý nợ phù hợp.

- Đối với những trường hợp khách hàng không nhận nợ, NHCSXH nơi cho vay sao y toàn bộ hồ sơ vay vốn của khách hàng gửi NHCSXH nơi hỗ trợ để tiếp tục đề nghị xử lý.

- Phân công nhiệm vụ cho cán bộ kế toán hằng ngày kiểm soát Danh sách lệnh chuyển đến tài khoản Casa 105 của tổ viên trên hệ thống Hỗ trợ quản lý vận hành ứng dụng để thực hiện hạch toán theo quy định tại khoản 2 văn bản số 8739/NHCS-TDNN ngày 30/9/2021 của Tổng Giám đốc.

b) Đối với NHCSXH nơi hỗ trợ

- Báo cáo, tham mưu UBND cấp huyện có văn bản chỉ đạo Ban đại diện HĐQT NHCSXH cấp huyện, các ban ngành, cơ quan liên quan hỗ trợ NHCSXH triển khai thực hiện hiệu quả văn bản này.

- Tham mưu Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH cùng cấp chỉ đạo Chủ tịch UBND cấp xã - thành viên Ban đại diện triển khai thực hiện văn bản này và kịp thời tháo gỡ những khó khăn theo thẩm quyền.

- Chịu trách nhiệm trước Giám đốc chi nhánh NHCSXH cấp tỉnh và Tổng Giám đốc trong việc tổ chức triển khai, rà soát thông tin và xử lý nợ của khách hàng vay vốn đi khỏi nơi cư trú hiện đang sinh sống tại địa bàn được NHCSXH nơi cho vay đề nghị hỗ trợ.

- Báo cáo chi nhánh NHCSXH tỉnh, thành phố số lượng khách hàng đi khỏi nơi cư trú hiện đang sinh sống trên địa bàn phải thực hiện việc rà soát, xử lý nợ để chi nhánh NHCSXH tỉnh, thành phố có phương án hỗ trợ.

- Chỉ đạo CBTD chủ động phối hợp với Tổ hỗ trợ và Tổ trưởng Tổ TK&VV nơi khách hàng đang cư trú và cam kết trả nợ để theo dõi, đôn đốc khách hàng thực hiện các nội dung đã cam kết.

- Hằng năm, căn cứ kết quả rà soát, xử lý nợ của khách hàng vay vốn đi khỏi nơi cư trú, NHCSXH cấp huyện tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai thực hiện với Ban đại diện HĐQT NHCSXH cấp huyện và tham mưu, xây dựng phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp cho năm tiếp theo.

4. Văn bản này có hiệu lực kể từ ngày ký, thay thế các văn bản số 4421/NHCS-QLN ngày 31/12/2014 về rà soát, xử lý nợ của hộ vay bỏ đi khỏi nơi

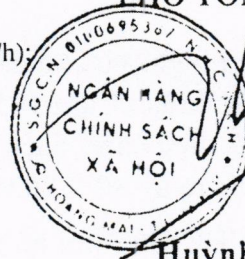
cư trú; văn bản số 4732/NHCS-QLN ngày 28/11/2016 về việc hướng dẫn bàn giao dư nợ hộ bỏ đi khỏi địa phương nơi vay vốn; văn bản số 3669/NHCS-QLN ngày 20/8/2018 về việc nâng cao hiệu quả thu hồi nợ của hộ vay bỏ đi khỏi nơi cư trú. Đối với các khách hàng vay vốn đã được xác định đi khỏi nơi cư trú theo văn bản số 4421/NHCS-QLN tính đến trước thời điểm hiệu lực của văn bản này, NHCSXH nơi cho vay tiếp tục thực hiện quy trình rà soát, xử lý nợ theo quy định tại văn bản này.

Nhận được văn bản này, yêu cầu chi nhánh NHCSXH các tỉnh, thành phố nghiêm túc triển khai thực hiện. /

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- TW Hội: Nông dân, Liên hiệp Phụ nữ, Cựu chiến binh, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (đề p/h);
- Tổng Giám đốc, Trưởng BKS (đề b/c);
- Các Phó Tổng Giám đốc, KTT;
- Các Ban CMNV tại HSC;
- TTCNTT, TTĐT, Sở giao dịch;
- Ban KTKSNB Khu vực MN;
- Lưu: VT, TDNN.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Huỳnh Văn Thuận